

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HNGĐ-ST

Ngày 20-05-2022

V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Thủy.

2. Ông Phạm Ngọc Chánh .

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: ông Hà Năng Hiền– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 35/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/02/2022 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/04/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Ôn Thị Kim P, sinh năm: 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: anh Trương Thái B, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Ôn Thị Kim P trình bày:

Chị và anh Trương Thái B tìm hiểu một thời gian, tự nguyện tiến tới hôn nhân và ngày 21/5/2008 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hưng, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung Trương Thiện Trâm, sinh ngày 13/02/2010, giới tính: nữ. Thời gian đầu, vợ chồng sống rất hạnh phúc, thời gian sau này giữa chị P và anh B bất đồng ý kiến dẫn đến gây gổ với nhau, tình cảm vợ chồng không còn nữa chị P và anh B đã ly thân từ năm 2019 và con thì anh B nuôi. Nay chị P yêu cầu được ly hôn với anh B. Về con chung: chị đồng ý giao con chung Trương Thiện Trâm, sinh ngày 13/02/2010 cho

anh B tiếp tục nuôi dưỡng vì hiện Thiện Trâm đang sống với anh B; Về cấp dưỡng: không yêu cầu giải quyết; Về tài sản: không yêu cầu giải quyết; Về nợ chung: không nợ nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Trương Thái B: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án thông báo thụ lý vụ án và tổng đạt các thủ tục tố tụng (như thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy báo phiên tòa...) theo quy định của pháp luật cho anh Trương Thái B nhưng anh B vẫn không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu của chị P và vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

Về tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự; Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa; Bị đơn anh Trương Thái B đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không lý do tại các phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa hôm nay nên Tòa án giải quyết vắng mặt là phù hợp quy định Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: vợ chồng chị Ôn Thị Kim P và anh Trương Thái B có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Chị P nhận thấy mối quan hệ vợ chồng chị P và anh B có rất nhiều mâu thuẫn, bất đồng không thể giải quyết được, đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Hơn nữa, chị P và anh B đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay không có khả năng đoàn tụ nên yêu cầu của chị P về việc ly hôn với anh B là có căn cứ chấp nhận theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Về con chung: chị P đồng ý giao con chung Trương Thiện Trâm, sinh ngày 13/02/2010 cho anh B nuôi dưỡng và chăm sóc. Xét thấy, từ khi chị P và anh B ly thân, anh B là người trực tiếp nuôi con và chị P đồng ý giao con chung Trương Thiện Trâm cho anh B tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình; Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã tiến hành đúng theo trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý giải quyết và xác định quan hệ tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” là đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn anh Trương Thái B đã được triệu tập họp lệ nhưng không đến để tham dự phiên tòa nên căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử theo quy định.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Về hôn nhân: chị Ôn Thị Kim P và anh Trương Thái B tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn ngày 21/5/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Hưng, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Đây là hôn nhân đúng pháp luật. Trong thời gian chung sống, vợ chồng chị P và anh B phát sinh mâu thuẫn nên tình cảm vợ chồng có nhiều bất đồng không thể giải quyết được. Chị P và anh B đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chị P yêu cầu được ly hôn với anh B là có căn cứ chấp nhận theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: chị Ôn Thị Kim P đồng ý giao con chung Trương Thiện Trâm, sinh ngày 13/02/2010 cho anh B nuôi dạy và chăm sóc là có cơ sở. Vì từ khi chị P và anh B ly thân cháu Trâm sống với anh B, nguyện vọng của cháu Trâm mong muốn được sống với anh B nên giao cháu Trâm cho anh B tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu nên không đề cập đến.

[4] Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

[5] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của chị Phụng là có căn cứ.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Ôn Thị Kim P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Anh Trương Thái B không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: chị Ôn Thị Kim P được ly hôn với anh Trương Thái B.

2. Về con chung: anh Trương Thái B được quyền tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung Trương Thiện Trâm, sinh ngày 13/02/2010, giới tính: nữ. (Hiện cháu Trâm đang sống với anh B).

Bên không nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở;

Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về cấp dưỡng: không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

4. Về tài sản: không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

5. Về nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến

6. Về án phí: chị Ôn Thị Kim P phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm. Nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003134 ngày 17/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Chị Ôn Thị Kim P đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm.

Anh Trương Thái Bình không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự (anh Trương Thái B) vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; - VKSND tỉnh/H;
- CQ THA DS;
- UBND xã Thạnh Hưng; - Các Đ/s;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Cẩm Nhung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Thủy

Phạm Ngọc Chánh

Huỳnh Thị Cẩm Nhung